

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa và bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Tr (Tên gọi khác: La), sinh năm: 1993 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Hải Lạc, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Nghĩa, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Ngọc Hương, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 02 tiền sự, ngày 11/6/2020, Nguyễn Hữu Tr bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình ra Quyết định số 09/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, Tr chưa chấp hành và ngày 06/7/2020, Nguyễn Hữu Tr bị Công xã Hải Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với mức phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định số 14/QĐ/XPHC, bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Khai Th, sinh năm 1989; (Vắng mặt)
2. Anh Củ Lập M, sinh năm 1975; (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Hải Xuân, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hải Xuân, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

2. Anh Dương Công H, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn An Thạnh, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/7/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Tr đi bộ một mình từ nhà đến nhà anh Hoàng Khai Th, thấy nhà anh Thành không có cửa cổng nên bị cáo đi vào cổng và đến mở cửa ra vào nhà anh Thành (cửa ra vào không khóa, chốt) thì nhìn thấy trong nhà có xe mô tô biển số 86H9-1183 có cắm chìa khóa trong ổ khóa, dựng ở bên trái gian phòng. Bị cáo Nguyễn Hữu Tr dắt xe mô tô biển số 86H9-1183 ra ngoài, rồi đóng cửa nhà anh Thành lại. Sau đó, bật chìa nổ máy điều khiển xe mô tô trên về cất giấu ở nhà mình, Trí mở cốp xe mô tô, biển số 86H9-1183 ra thì thấy có giấy đăng ký của xe mô tô, biển số 86H9-1183. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Trí điều khiển chiếc xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Đức H ở thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận bán cho Huy. Bị cáo lấy giấy đăng ký xe mô tô, biển số 86H9-1183 cho Huy xem để Huy đối chiếu thì đúng với số khung, số máy và biển số ghi trên giấy đăng ký xe. Sau đó, Nguyễn Đức H đề nghị bị cáo đưa giấy chứng minh nhân dân của Trí để Huy đối chiếu thì bị cáo Trí nói để ở nhà nên Huy không đồng ý mua xe. Bị cáo Trí năn nỉ Huy cầm thế xe này để ít hôm nữa bị cáo đem tiền đến chuộc thì Huy đồng ý đưa Trí số tiền 1.150.000 đồng. Bị cáo dùng số tiền trên mua ma túy đá sử dụng hết 500.000 đồng, còn lại 650.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân. Sau khi bị mất tài sản, anh Hoàng Khai Th đã có đơn trình báo Công an xã Hải Ninh để được giải quyết.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 25/7/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Tr đi bộ từ nhà đến thôn Hải Xuân, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình để tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đi ngang qua nhà Củ Lập M, bị cáo quan sát thấy cửa cổng không khóa, ở sân bên hông nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô, biển số 86K7-8505. Thấy vậy, bị cáo Trí mở cổng đi vào và dắt chiếc xe 86K7-8505 đi ra ngoài đường sau đó nối dây mát của chiếc xe mô tô trên rồi nổ máy chạy về nhà của bị cáo Trí để thay quần áo. Sau đó, bị cáo Trí chạy chiếc xe 86K7-8505 xuống thị trấn Phan Rí Cửa để xin ngủ nhờ nhà của người quen nhưng

không được nên bị cáo Trí ngủ ngoài đường. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày bị cáo Trí tìm cách tiêu thụ chiếc xe mô tô 86K7-8505 nhưng không được nên bị cáo Trí điều khiển xe chạy về thị trấn Chợ Lầu. Tại đây, bị cáo Trí thấy đối tượng tên Năm Tàng (chưa rõ họ tên, địa chỉ) ở thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình. Thấy Năm Tàng nên bị cáo Trí hỏi Năm Tàng có biết chỗ nào mua xe mô tô không chỉ cho bị cáo Trí, bị cáo cho tiền uống cà phê thì Năm Tàng đồng ý và lên xe bị cáo đi về xã Bình An, huyện Bắc Bình. Khi gần đến tiệm sửa xe của anh Dương Công H ở thôn An Thạnh, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thì xe mô tô biển số 86K7-8505 bị tắt máy không nổ được. Năm Tàng nói bị cáo Trí đứng ở gần đó đợi để Năm Tàng một mình dắt xe đi vào tiệm của Hoàng để sửa xe. Sau khi kiểm tra xe thì Hoàng thấy xe bị hư hỏng nặng nếu sửa thì mất khoảng 2.000.000 đồng. Lúc này, Năm Tàng nói bán xe trên cho anh Hoàng, anh Hoàng hỏi nguồn gốc xe trên ở đâu thì Năm Tàng nói là xe của Năm Tàng mua đã lâu, giấy tờ xe đã mất. Anh Hoàng đồng ý và mua xe với giá 500.000 đồng. Năm Tàng cầm số tiền trên đưa cho bị cáo, bị cáo lấy 300.000 đồng và cho Năm Tàng 200.000 đồng, số tiền trên Trí mua ma túy sử dụng hết. Ngày 25/7/2020, Củ Lập M có đơn trình báo Công an xã Hải Ninh để được giải quyết. Sau khi củng cố hồ sơ vụ án, Công an xã Hải Ninh đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình xác minh tin báo Nguyễn Hữu Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình nêu trên, lời khai nhận tội của Trí phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan và các tang vật chứng thu giữ được.

Theo kết luận định giá số 54/2020/HĐĐG-TTHS ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Bình kết luận: Trị giá xe mô tô biển số 86H9-1183 tại thời điểm bị trộm cắp là 2.800.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu tám trăm ngàn đồng). Theo kết luận định giá số 55/2020/HĐĐG-TTHS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Bình kết luận: Trị giá xe mô tô biển số 86K7-8505 tại thời điểm bị trộm cắp là 900.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng).

Về tang, vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô, biển số 86H9-1183 và xe mô tô biển số 86K7-8505 đã xử lý trả lại cho bị hại Hoàng Khai Th và Củ Lập M là chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Bị hại Hoàng Khai Th và Củ Lập M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Công H và anh Nguyễn Đức H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu Tr bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS.HBB ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr về tội “Trộm

cấp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã trao trả lại cho các bị hại nên đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên đề nghị không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi của phạm tội của mình là trái pháp luật. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn điều tra đến truy tố, điều tra viên và kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng nêu trên là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử theo quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét, việc thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ trong quá trình điều tra, nên đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/7/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Tr đi bộ một mình từ nhà đến nhà anh Hoàng Khai Th lấy trộm xe mô tô biển số 86H9-1183 trị giá là 2.800.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu tám trăm ngàn đồng). Khoảng 02 giờ ngày 25/7/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Tr đi ngang qua nhà anh Củ Lập M, thấy cửa cổng không khóa, bị cáo lấy trộm xe 86K7-8505

trị giá là 900.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng). Mặc dù, tài sản bị cáo trộm cắp lần thứ hai trị giá là 900.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng), nhưng bị cáo đã có tiền sự về hành vi chiếm đoạt nhưng chưa chấp hành. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh nêu trên hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác đem bán nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Mặc khác, bị cáo đã từng bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa đổi bản thân và lao động kiếm thu nhập hợp pháp mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có 02 tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với hành vi cầm thế xe mô tô 86H9-1183 của Nguyễn Đức H và hành vi mua xe 86K7-8505 của Dương Công H. Do Huy và Hoàng không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình không khởi tố Huy và Hoàng về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng “Năm Tàng” là người giúp Nguyễn Hữu Tr bán xe mô tô, biển số 86K7-8505. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hữu Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Tr 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2020.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại Củ Lập M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02-02-2021). Bị hại Hoàng Khai Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại, NCQL, NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Minh Thạo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Khoa Nguyễn Thị Phương Dung

Dương Minh Thạo